

**QUYẾT ĐỊNH CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN TP. HỒ CHÍ MINH**

Về việc Ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của  
Sở Thể dục - Thể thao thành phố

**ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Căn cứ Luật tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 21 tháng 6 năm 1994 ;

- Căn cứ Thông tư Liên tịch số 28/1998/TTLT-VHTT-TDĐT-TCCP của Bộ Văn hóa - Thông tin, Ủy ban Thể dục Thể thao, Ban Tổ chức Cán bộ Chính phủ và Thông tư Liên bộ số 589/TT-LB ngày 07/8/1993 của Ban Tổ chức Cán bộ Chính phủ và Tổng cục Thể dục Thể thao hướng dẫn tổ chức bộ máy cơ quan quản lý Nhà nước về Thể dục thể thao ở địa phương;

- Căn cứ quyết định số 4310/QĐ-UB-NCVX ngày 20/12/1994 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc ban hành quy định về nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm quản lý Nhà nước của Sở, cơ quan ngang Sở thuộc Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh ;

- Xét đề nghị của Giám đốc Sở Thể dục-Thể thao tại công văn số 315/TDĐT-TC ngày 20/4/2000 và Trưởng Ban Tổ chức Chính quyền thành phố tại tờ trình số 56/TCCQ ngày 25/ /2000 ;

**QUYẾT ĐỊNH**

**Điều 1.-** Nay ban hành kèm theo quyết định này bản Quy chế tổ chức và hoạt động của Sở Thể dục - Thể thao thành phố.

**Điều 2.-** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành. Bãi bỏ các quy định trước đây trái với quyết định này.

**Điều 3.-** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Trưởng Ban Tổ chức Chính quyền thành phố, Giám đốc Sở, Ban ngành thành phố, Giám đốc Sở Thể dục - Thể thao, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận-huyện chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

**Nơi nhận :**

- Như Điều 3
- Ủy ban TDĐT (để Báo cáo)
- Ban TCCB Chính phủ
- TT.TU, TT.HĐND
- TTUB : CT, PCT/TT, VX
- Công an thành phố
- VP.UB : PVP/VX, Tổ VX
- Lưu

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ**

KT. CHỦ TỊCH

**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Phạm Phương Thảo**

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

PM.  
TP. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2000

**QUY CHẾ  
TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA SỞ THỂ DỤC THỂ THAO  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

(Ban hành kèm theo Quyết định số /2000/QĐ-UB-VX  
ngày tháng năm 2000 của Ủy ban nhân dân thành phố)

**CHƯƠNG I  
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1.-** Sở Thể dục Thể thao là cơ quan chuyên môn của Ủy ban nhân dân thành phố, giúp Ủy ban nhân dân thành phố thực hiện chức năng quản lý Nhà nước về thể dục thể thao ở thành phố, đảm bảo sự thống nhất quản lý ngành Thể dục thể thao theo quy định của Nhà nước. Sở Thể dục-Thể thao chịu sự chỉ đạo, quản lý trực tiếp của Ủy ban nhân dân thành phố, đồng thời chịu sự chỉ đạo và hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ của Ủy ban Thể dục Thể thao.

Trụ sở làm việc của Sở Thể dục-Thể thao đặt tại số 3, đường Phan Văn Đạt, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh.

Số điện thoại : 8.290.672 - 8.222.430  
Số Fax : 84.8.8.244.239

**Điều 2.-** Giám đốc Sở Thể dục-Thể thao chịu trách nhiệm trước Hội đồng nhân dân thành phố, Ủy ban nhân dân thành phố, Bộ trưởng-Chủ nhiệm Ủy ban Thể dục Thể thao về kết quả hoạt động của Sở Thể dục-Thể thao trên các mặt công tác cụ thể của Sở được quy định tại Chương II của Quy chế này.

**CHƯƠNG II  
NHIỆM VỤ - QUYỀN HẠN**

**Điều 3.-** Sở Thể dục-Thể thao thành phố Hồ Chí Minh có nhiệm vụ như sau :

**1- Về Pháp luật :**

1.1- Chấp hành và tổ chức thực hiện đúng Pháp luật và các văn bản quy phạm Pháp luật của Nhà nước về quản lý hành chính trong lĩnh vực thể dục thể thao.

1.2- Nghiên cứu đề xuất, thể chế hóa các văn bản của cơ quan thẩm quyền cấp trên thành văn bản chỉ đạo và thực hiện trong Ngành ; tổ chức hướng dẫn và kiểm tra việc thực hiện các văn bản đó, đảm bảo tính thống nhất về Pháp luật.

1.3- Chủ trì biên soạn các văn bản quy định về quản lý các hoạt động thể dục thể thao trên địa bàn thành phố và ban hành theo thẩm quyền hoặc trình Ủy ban nhân dân thành phố ban hành.

## **2- Quản lý Nhà nước về thể dục thể thao :**

2.1- Xây dựng quy hoạch và kế hoạch phát triển sự nghiệp Thể dục thể thao của Ngành hàng năm ; định hướng mục tiêu nhiều năm phù hợp với yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của thành phố và nhiệm vụ kế hoạch chuyên môn của Ủy ban Thể dục thể thao.

2.2- Xây dựng quy hoạch và kế hoạch đào tạo tài năng thể thao. Tổ chức hệ thống đào tạo và quản lý đào tạo vận động viên phù hợp với sự phát triển kinh tế - xã hội của thành phố trong từng giai đoạn.

2.3- Có kế hoạch chỉ đạo Trường Nghiệp vụ Thể dục Thể thao và các Trung tâm đào tạo vận động viên tổ chức tuyển chọn, huấn luyện thanh thiếu niên có năng khiếu thể dục thể thao ; tổ chức đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn cho các cán bộ, công chức, huấn luyện viên thuộc Ngành Thể dục Thể thao.

2.4- Chỉ đạo, hướng dẫn và kiểm tra hoạt động các Trung tâm Thể dục- Thể thao quận-huyện, các cơ sở thể dục thể thao, ngoài công lập,... xây dựng, thực hiện kế hoạch phát triển phong trào thể dục thể thao ở cơ sở và thành phố.

2.5- Xây dựng kế hoạch và tổ chức hệ thống thi đấu các môn thể thao tại thành phố. Tổ chức các giải thể thao cấp toàn quốc và Quốc tế khi được sự Ủy nhiệm của Ủy ban Thể dục Thể thao và cho phép của Ủy ban nhân dân thành phố.

2.6- Tham gia hoặc tổ chức nghiên cứu các đề tài khoa học và công nghệ để ứng dụng vào các hoạt động Thể dục thể thao của thành phố. Tổ chức khai thác và sử dụng các nguồn thông tin trong và ngoài nước về lĩnh vực thể dục thể thao.

2.7- Quản lý, sử dụng có hiệu quả, cơ sở vật chất thể dục thể thao. Lập quy hoạch và kế hoạch phát triển mạng lưới, cơ sở vật chất thể dục thể thao phù hợp và đáp ứng theo từng giai đoạn phát triển.

2.8- Xây dựng kế hoạch kinh phí năm, kinh phí ngắn hạn, dài hạn của Ngành trình Ủy ban nhân dân thành phố và cơ quan chức năng xét duyệt.

2.9- Tổ chức duyệt kế hoạch hàng năm, kiểm tra thanh tra định kỳ hoặc đột xuất đối với các đơn vị theo chức năng quyền hạn và phân cấp quản lý.

2.10- Xét cấp hoặc thu hồi các loại giấy chứng nhận, giấy phép hoạt động Thể dục thể thao cho các tổ chức, cá nhân thuộc thẩm quyền phân cấp trách nhiệm quản lý.

2.11- Thực hiện công tác sơ kết, tổng kết, khen thưởng kỷ luật đối với tập thể và cá nhân thuộc phạm vi quản lý. Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ (tháng, quý, năm) cho cấp có thẩm quyền theo quy định.

### **3- Công tác tổ chức, cán bộ và công chức :**

#### **3.1- Công tác tổ chức :**

- Thường xuyên nghiên cứu, rà soát, đề xuất với Ủy ban nhân dân thành phố và các cơ quan chức năng của thành phố về công tác kiện toàn và ổn định tổ chức bộ máy quản lý hành chính, sự nghiệp của Sở theo quy định, đảm bảo tính khoa học, có hiệu quả và theo chỉ tiêu biên chế cho phép.

- Tham mưu, đề xuất với Ủy ban nhân dân thành phố và cơ quan chức năng việc thành lập mới, tách - nhập hoặc giải thể những Phòng - Ban - đơn vị cơ sở - Câu lạc bộ trực thuộc Sở khi có yêu cầu cần thiết.

#### **3.2- Công tác cán bộ và công chức :**

- Thực hiện việc ứng dụng các chức danh, tiêu chuẩn cán bộ, công chức của Ngành theo quy định của Ban Tổ chức Cán bộ Chính phủ, Ủy ban Thể dục Thể thao và quy định phân công, phân cấp của Ủy ban nhân dân thành phố.

- Cùng với Ban Tổ chức Chính quyền Thành phố trình Ủy ban nhân dân thành phố bổ nhiệm, miễn nhiệm, điều động, kỷ luật và thực hiện chính sách đối với cán bộ, công chức Nhà nước làm việc tại Sở thuộc diện Ủy ban nhân dân thành phố quản lý. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, điều động, kỷ luật và thực hiện đối với chính sách đối với công chức Nhà nước đã được Ủy ban nhân dân thành phố phân cấp cho Sở Thể dục Thể thao quản lý ...

- Quy hoạch và thực hiện tổ chức đào tạo, đào tạo lại, bồi dưỡng (kể cả trong và ngoài nước) đội ngũ cán bộ, công chức, xây dựng kế hoạch tuyển dụng cán bộ, công chức theo đúng quy định của Ban Tổ chức Cán bộ Chính phủ, hướng dẫn của Ủy ban Thể dục Thể thao và Ban Tổ chức Chính quyền thành phố.

### **Điều 4.- Sở Thể dục-Thể thao thành phố có quyền hạn sau :**

**1-** Ban hành các văn bản về chủ trương, biện pháp quản lý Nhà nước đối với hoạt động thể dục thể thao theo sự phân cấp của Ủy ban nhân dân thành phố và những quy định của Ủy ban Thể dục Thể thao.

**2-** Xây dựng các văn bản hướng dẫn thực hiện chính sách, chế độ trong các lĩnh vực hoạt động về thể dục thể thao đã được cấp có thẩm quyền ban hành.

**3-** Duyệt kế hoạch và kinh phí cho các hoạt động của các đơn vị trực thuộc, các tổ chức xã hội về thể dục thể thao. Tham gia ý kiến với Ủy ban nhân

dân các quận-huyện về kế hoạch sự nghiệp của các Trung tâm thể dục thể thao các quận-huyện.

**4-** Kiểm tra, thanh tra các mặt hoạt động của cơ quan Sở Thể dục-Thể thao, các đơn vị trực thuộc, các Trung tâm Thể dục thể thao quận-huyện, các Liên đoàn và cơ sở thể dục thể thao ngoài công lập về thực hiện các quy định của ngành và pháp luật của Nhà nước.

**5-** Được kiến nghị với Ủy ban nhân dân thành phố về việc yêu cầu các cơ quan Ban ngành, các quận-huyện sửa đổi hoặc bãi bỏ những quy định trái với chế độ chính sách, quy chế quản lý Nhà nước về Thể dục thể thao.

**6-** Trình cấp có thẩm quyền hoặc trực tiếp quyết định việc điều động, nhượng bán cho thuê tài sản cố định của các đơn vị trực thuộc Sở theo đúng quy định của Nhà nước.

**7-** Lập thủ tục, ký kết hợp đồng liên doanh, liên kết với các đơn vị trong và ngoài nước về xây dựng và sử dụng các công trình thể dục thể thao theo quy định của Nhà nước và sự cho phép của cấp có thẩm quyền.

**8-** Phối hợp với Ban Tổ chức Chính quyền thành phố tham mưu trình Ủy ban nhân dân thành phố việc thành lập hoặc giải thể các tổ chức trực thuộc Sở, các Liên đoàn Thể dục thể thao. Quyết định việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, điều động cán bộ do Sở quản lý theo phân cấp quản lý cán bộ-công chức. Có ý kiến về việc bổ nhiệm, miễn nhiệm cán bộ lãnh đạo ở các Trung tâm Thể dục thể thao quận-huyện.

**9-** Xây dựng định mức lao động, tiêu chuẩn phân cấp chuyên môn nghiệp vụ cho cán bộ, huấn luyện viên - vận động viên, trọng tài các môn thể thao. Tổ chức thi tuyển công chức theo quy định Nhà nước.

**10-** Ra quyết định thanh tra và thành lập các đoàn thanh tra về việc thực hiện chế độ chính sách, quy định trong các hoạt động của ngành Thể dục thể thao.

### **CHƯƠNG III TỔ CHỨC BỘ MÁY VÀ CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC**

**Điều 5.-** Cơ cấu tổ chức bộ máy của Sở Thể dục-Thể thao thành phố bao gồm :

**1- Các Phòng Ban chuyên môn, nghiệp vụ của Sở Thể dục-Thể thao:**

- 1.1- Văn phòng (Hành chánh - Quản trị-Đối ngoại).
- 1.2- Phòng Tổ chức cán bộ - Đào tạo - Lao động tiền lương
- 1.3- Phòng Kế hoạch - Tài vụ
- 1.4- Phòng Nghiệp vụ.

**2- Thanh tra Sở Thể dục-Thể thao thành phố :**

Là cơ quan thực hiện chức năng Thanh tra Nhà nước đối với các hoạt động thuộc nhiệm vụ và quyền hạn của Sở Thể dục-Thể thao thành phố, do Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố ra quyết định thành lập : Thanh tra Sở có con dấu riêng, hoạt động theo Pháp lệnh Thanh tra và các quy định khác của Pháp luật. Thanh tra Sở chịu sự chỉ đạo và quản lý trực tiếp của Giám đốc Sở Thể dục-Thể thao đồng thời chịu sự kiểm tra và chỉ đạo nghiệp vụ của Thanh tra Ủy ban Thể dục Thể thao và Thanh tra Nhà nước thành phố Hồ Chí Minh.

Chánh Thanh tra Sở do Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố bổ nhiệm theo quy định của Pháp lệnh Thanh tra.

### **3- Các đơn vị sự nghiệp :**

Được Ủy ban nhân dân thành phố cho phép thành lập và giao cho Sở Thể dục-Thể thao quản lý. Trong từng giai đoạn, tùy theo tình hình nhiệm vụ và yêu cầu công tác, Giám đốc Sở Thể dục-Thể thao đề nghị Ủy ban nhân dân thành phố xem xét quyết định việc sắp xếp, kiện toàn tổ chức, thành lập mới, sáp nhập hoặc giải thể các đơn vị sự nghiệp cho phù hợp. Trước mắt gồm các đơn vị sự nghiệp sau :

- Câu lạc bộ Thể thao Phan Đình Phùng
- Câu lạc bộ Trần Hưng Đạo
- Câu lạc bộ Phú Thọ
- Câu lạc bộ Thể dục thể thao Thanh Đa
- Câu lạc bộ Thể dục thể thao Yết Kiêu
- Câu lạc bộ Điền Kinh
- Câu lạc bộ Võ Thuật
- Câu lạc bộ Bóng Bàn
- Câu lạc bộ Bơi lội Phú Thọ.
- Trường Nghiệp vụ Thể dục thể thao (bao gồm Trung tâm Thể dục thể thao Hoa Lư).
- Các Trung tâm đào tạo vận động viên từng môn.

### **4- Đơn vị hạch toán độc lập :**

- Báo Thể thao thành phố

### **5- Doanh nghiệp Nhà nước :**

- Công ty Vật tư Trang thiết bị dụng cụ thể dục thể thao.

6- Các Liên đoàn Thể dục thể thao, các tổ chức xã hội về thể dục thể thao hoạt động theo điều lệ và chịu sự quản lý Nhà nước của Sở Thể dục-Thể thao.

**Điều 6.- Chế độ làm việc giữa Giám đốc và Phó Giám đốc Sở**

**1-** Sở làm việc theo chế độ Thủ trưởng, Giám đốc Sở là người quyết định, chỉ đạo và điều hành toàn diện các mặt hoạt động của Sở.

**2-** Giúp việc cho Giám đốc Sở có một số Phó Giám đốc, được Giám đốc phân công chỉ đạo một số mặt công tác và chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở về nhiệm vụ được phân công. Đối với những vấn đề quan trọng hoặc mới phát sinh thì Phó Giám đốc Sở phải xin ý kiến của Giám đốc Sở trước khi quyết định.

**CHƯƠNG IV  
MỐI QUAN HỆ CỦA SỞ THỂ DỤC THỂ THAO**

**Điều 7.- Đối với Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân thành phố**

**1-** Sở Thể dục-Thể thao báo cáo trình bày và cung cấp tài liệu cho Hội đồng nhân dân thành phố ; trả lời các chất vấn hoặc kiến nghị của Đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố về những vấn đề của Ngành.

**2-** Sở báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố tình hình và kết quả tổ chức hoạt động của Ngành : dự các cuộc họp do Ủy ban nhân dân thành phố triệu tập ; thực hiện và kiểm tra việc thực hiện các quyết định và chỉ đạo của Ủy ban nhân dân thành phố đối với các lĩnh vực phụ trách của Ngành.

**3-** Sở phải báo cáo, xin chỉ thị của Ủy ban nhân dân thành phố để giải quyết những vấn đề vượt quá thẩm quyền, nhưng không được chuyển các vấn đề thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở lên Ủy ban nhân dân thành phố.

Đối với những vấn đề đang bàn bạc giữa Sở với các Sở, Ban, ngành, Ủy ban nhân dân quận-huyện nhưng chưa có sự nhất trí thì Sở phải báo cáo đầy đủ các ý kiến khác nhau, cùng với kiến nghị của Sở để Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, quyết định.

Sở phải xin ý kiến Ủy ban nhân dân thành phố trước khi kiến nghị lên Ủy ban Thể dục Thể thao những vấn đề thuộc về chuyên môn nghiệp vụ sẽ triển khai áp dụng tại thành phố.

**Điều 8.- Đối với Ủy ban Thể dục Thể thao**

Sở tiếp nhận sự chỉ đạo, hướng dẫn về chuyên môn nghiệp vụ và báo cáo kết quả thực hiện cho Ủy ban Thể dục Thể thao. Dự đầy đủ các cuộc họp và tập huấn nghiệp vụ do các cơ quan cấp trên triệu tập.

Trường hợp những chủ trương, chỉ đạo và hướng dẫn của cơ quan cấp trên mà Sở xét thấy chưa phù hợp với tình hình thực tiễn của thành phố, Sở phải kịp thời báo cáo và đề xuất để Ủy ban nhân dân thành phố làm việc với Bộ trưởng hoặc báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định.

**Điều 9.- Đối với các Sở, Ban ngành thành phố.**

**1-** Các văn bản mang tính pháp quy do Sở dự thảo trình Ủy ban nhân dân thành phố ban hành liên quan đến chủ trương chính sách về thể dục thể thao đều phải gửi đến Sở Tư pháp để góp ý về pháp chế trước khi trình Ủy ban nhân dân thành phố.

**2-** Khi giải quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền của Sở, hoặc báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố có liên quan đến các Sở, Ban, ngành khác thì Sở phải chủ động bàn bạc, lấy ý kiến các Sở, Ban, ngành đó bằng văn bản.

Nếu sau 10 ngày Sở, Ban, ngành đã nhận được văn bản hỏi ý kiến của Sở nhưng không trả lời thì coi như đồng ý với ý kiến của Sở Thể dục-Thể thao.

**Điều 10.-** Đối với tổ chức Đảng, Đoàn thể và tổ chức quần chúng xã hội :

**1-** Sở Thể dục Thể thao thành phố chịu sự lãnh đạo và chỉ đạo trực tiếp của Thành Ủy thông qua mối quan hệ trực tiếp với các Ban thuộc Thành Ủy để tiếp nhận những định hướng, chỉ đạo của Thành Ủy. Sở chịu trách nhiệm triển khai thực hiện các chủ trương, chính sách, chỉ thị, nghị quyết của cơ quan Đảng cấp trên và những vấn đề có liên quan đến lĩnh vực thể dục thể thao.

**2-** Sở Thể dục Thể thao có chức năng quản lý hành chính Nhà nước trên lĩnh vực hoạt động thể dục thể thao của các đoàn thể và tổ chức quần chúng xã hội. Phối hợp, hướng dẫn tạo điều kiện cho các Đoàn thể và tổ chức xã hội tham gia các hoạt động thể dục thể thao cũng như trong việc xây dựng các chế độ chính sách có liên quan đến ngành. Kiến nghị với cơ quan có thẩm quyền việc thành lập mới hoặc giải thể những tổ chức xã hội hoạt động trong lĩnh vực thể dục thể thao theo đúng Pháp luật Nhà nước.

**Điều 11.-** Đối với Ủy ban nhân dân quận-huyện và các Trung tâm Thể dục Thể thao :

**1- Đối với Ủy ban nhân dân quận-huyện :**

1.1- Phối hợp chặt chẽ với Ủy ban nhân dân quận-huyện để thống nhất việc quản lý Nhà nước đối với tất cả các hoạt động về thể dục thể thao trên địa bàn của quận-huyện thực hiện đúng Luật pháp và các quy định của Ngành Thể dục thể thao ; chủ trương xã hội hóa một số lĩnh vực của ngành ; quản lý chặt chẽ các hộ sản xuất và kinh doanh thể dục thể thao theo quy chế của Ủy ban nhân dân thành phố và theo Pháp luật quy định.

1.2- Tổ chức kiểm tra việc chấp hành Pháp luật trong hoạt động thể dục thể thao của các cơ quan đơn vị, tổ chức và công dân ; xử lý hoặc kiến nghị các cấp có thẩm quyền xử lý các hành vi vi phạm theo thẩm quyền.



1.3- Phối hợp với Ủy ban nhân dân quận-huyện quản lý các Trung tâm Thể dục Thể thao, các đơn vị sự nghiệp thể dục thể thao, nhà tập, khu thi đấu ...v.v.v...

1.4- Cùng với Ủy ban nhân dân quận-huyện thống nhất quản lý về tổ chức bộ máy của các Trung tâm Thể dục Thể thao, các đơn vị sự nghiệp thể dục thể thao và việc phân công bố trí nhân sự nhằm bảo đảm hiệu quả hoạt động.

1.5- Phối hợp tổ chức việc giao, nhận các chỉ tiêu kế hoạch hàng năm đối với các Trung tâm Thể dục Thể thao, thực hiện việc kiểm tra đôn đốc và đánh giá mức độ hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch đó.

1.6- Thảo luận bàn bạc thống nhất việc đầu tư xây dựng lực lượng thể thao và các công trình thể dục thể thao trọng điểm để đảm bảo yêu cầu về chuyên môn nghiệp vụ và tính hiệu quả của việc đầu tư.

1.7- Phối hợp đánh giá, xét duyệt và khen thưởng hoặc kỷ luật đối với tập thể cá nhân trong hoạt động thể dục thể thao theo phân cấp quản lý và theo quy chế khen thưởng-thi đua của Ủy ban nhân dân thành phố ban hành.

## **2- Đối với các Trung tâm Thể dục Thể thao quận-huyện :**

2.1- Trung tâm Thể dục Thể thao quận-huyện là đơn vị sự nghiệp chịu sự lãnh đạo trực tiếp và toàn diện của Ủy ban nhân dân quận-huyện ; đồng thời chịu sự lãnh đạo và chỉ đạo của Sở Thể dục-Thể thao thành phố về chuyên môn nghiệp vụ thể dục thể thao theo phân cấp quản lý ngành dọc.

**2.2-** Trung tâm Thể dục Thể thao quận-huyện chịu trách nhiệm tổ chức triển khai và quản lý các hoạt động thể dục thể thao theo kế hoạch, quy chế, quy định và điều lệ do Sở Thể dục-Thể thao hướng dẫn. Thực hiện chế độ hội họp, thống kê báo cáo định kỳ, đột xuất v.v... theo quy định của cơ quan quản lý cấp trên.

2.3- Sở Thể dục-Thể thao chịu trách nhiệm hướng dẫn toàn bộ về công tác chuyên môn nghiệp vụ cho các Trung tâm Thể dục Thể thao, đồng thời tổ chức việc kiểm tra định kỳ hoặc kiểm tra đột xuất để đánh giá mức độ hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch của các Trung tâm Thể dục Thể thao.

2.4- Trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ kế hoạch hoặc trong công tác lãnh đạo và chỉ đạo có phát sinh những vấn đề khó khăn, không thống nhất thì Sở Thể dục-Thể thao thành phố cùng Ủy ban nhân dân quận-huyện và Trung tâm Thể dục Thể thao sẽ bàn đề thống nhất ý kiến hoặc báo cáo đề nghị lên cơ quan quản lý có thẩm quyền xem xét quyết định.

### **Điều 12.- Quan hệ đối ngoại.**

**1-** Sở Thể dục-Thể thao thành phố có tên gọi bằng tiếng Anh là THE SPORTS DEPARTMENT OF HO CHI MINH CITY để thực hiện các hoạt động

đôi ngoại theo đúng quy định của Ủy ban nhân dân thành phố và hướng dẫn của Sở Ngoại vụ đối với các tổ chức nước ngoài hoặc tổ chức quốc tế thuộc lĩnh vực thể dục thể thao.

2- Căn cứ chương trình kế hoạch và yêu cầu phát triển, Sở Thể dục-Thể thao lập dự án kế hoạch về hợp tác Quốc tế để trình Ủy ban nhân dân thành phố và cơ quan chức năng có liên quan xem xét quyết định.

3- Sở Thể dục-Thể thao tham gia hoặc trực tiếp thảo luận bàn bạc với các tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài về lĩnh vực hợp tác, đầu tư đối với các hoạt động thể dục thể thao của thành phố theo đúng chủ trương, chính sách Pháp luật Nhà nước và những quy định của Ủy ban nhân dân thành phố.

4- Báo cáo đề xuất với Ủy ban nhân dân thành phố xem xét quyết định việc cử các đoàn cán bộ, đội thể thao của thành phố ra nước ngoài để công tác, học tập, nghiên cứu v.v... theo sự Ủy nhiệm và phân công của Ủy ban Thể dục Thể thao hoặc do Sở Thể dục-Thể thao trực tiếp quan hệ.

5- Được tổ chức, tham gia Hội nghị, Hội thảo quốc tế về lĩnh vực thể dục thể thao do các nước mời dự hoặc tổ chức trong nước.

## **CHƯƠNG V**

### **ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

**Điều 13.- Quy chế tổ chức và hoạt động của Sở Thể dục-Thể thao có hiệu lực kể từ ngày ký. Việc sửa đổi, bổ sung Quy chế này do Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố quyết định trên cơ sở đề nghị của Giám đốc Sở Thể dục-Thể thao và Trưởng Ban Tổ chức Chính quyền thành phố.**

Căn cứ Quy chế này, Giám đốc Sở Thể dục-Thể thao quyết định ban hành quy chế làm việc của các phòng ban chuyên môn nghiệp vụ thuộc cơ quan Sở, xác định nhiệm vụ cụ thể, biên chế, mối quan hệ phối hợp công tác giữa các đơn vị để thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ được giao./.

**ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ**

